

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HS-ST.

Ngày: 25/3/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và bà Đỗ Thị Vân.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Đoàn Văn Q, sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là: Hơ Ne K Y và có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 21/12/2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Ông Đoàn Trọng L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, Đoàn Văn Q đang ở nhà tại Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Hà Nam thì có người đàn ông tự xưng là Tiến gọi điện thoại từ số 0817335881 đến số điện thoại 0362223451 của Q, hỏi mua 02 gói ma túy Heroin với số tiền 400.000 đồng, Q đồng ý bán. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, người đàn ông hỏi mua ma túy đi xe máy không đeo biển kiểm soát đến để ở cổng nhà Q rồi đi bộ vào nhà gặp và đưa Q 400.000 đồng, Q cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải rồi lấy ra 02 gói giấy (loại giấy lịch) bên trong là ma túy Heroin đưa cho người đàn ông. Sau khi nhận được ma túy, người đàn ông đi ra vị trí để xe máy, phát hiện lực lượng Công an huyện L cùng Công an xã N đến nhà Q thì người này lên xe máy bỏ chạy, làm rơi lại chiếc điện thoại Masstel và 02 gói ma túy được gói bằng giấy lịch. Tổ công tác Công an huyện L phối hợp với Công an xã N vào gặp Q, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi phía trước, bên trái chiếc quần Q đang mặc có 01 túi linon màu trắng, bên trong có 08 gói nhỏ được gói bằng loại giấy lịch, trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi ma túy), Q khai là ma túy loại heroin, ngoài ra còn phát hiện trên mặt bàn cạnh vị trí Q ngồi có 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan, gồm:

- Thu trong túi quần dài phía trước bên phải của Đoàn Văn Q đang mặc: số tiền 480.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;

- Thu trong túi quần dài phía trước bên trái của Đoàn Văn Q đang mặc: 01 túi linon màu trắng, bên trong có 08 gói nhỏ được gói bằng giấy lịch, trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02;

- Thu trong túi áo khoác ngoài phía dưới bên phải của Đoàn Văn Q đang mặc: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03, sau khi kiểm tra được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01;

- Thu trong túi áo khoác ngoài phía dưới bên trái của Đoàn Văn Q đang mặc: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme vỏ màu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04, sau khi kiểm tra được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT02;

- Thu trên mặt bàn uống nước tại vị trí Q ngồi có 01 lưỡi dao lam ký hiệu CROMA đã qua sử dụng, có bám dính chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05;

- Thu tại vị trí gần cổng nhà Đoàn Văn Q: 02 gói giấy (loại giấy lịch) bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06; 01 điện thoại hiệu Masstel, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT07, sau khi kiểm tra được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT03.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện L thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đoàn Văn Q tại Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Hà Nam. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

* Ngày 20/12/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam ban hành kết luận giám định số 986/KL-KTHS, kết luận:

"- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,361g (Không thấy ba trăm sáu mươi một gam), loại Heroin.

- 01 dao lam nhãn hiệu CROMA trong phong bì ký hiệu QT05 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Heroin.

-Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT06 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,072g (Không thấy không trăm bảy mươi hai gam), loại Heroin."

* Kết quả kiểm tra, khai thác điện thoại:

- Điện thoại Nokia của Đoàn Văn Q, lắp sim số 0362223451: Tại nhật ký cuộc gọi có nhiều cuộc gọi đi, gọi đến trong ngày 15/12/2024, nhưng không có cuộc liên lạc với số máy 0817335881. Đoàn Văn Q xác định khi người tên Tiến gọi đến số máy này hỏi mua ma túy, sau khi bán ma túy xong cho người này, Q đã xóa cuộc gọi, do sợ bị phát hiện.

- Điện thoại Masstel của người đàn ông bỏ chạy đánh rơi tại ngõ nhà Q, trong lắp sim số 0817335881. Tại nhật ký cuộc gọi có duy nhất cuộc gọi liên lạc với số 0362223451 lúc 12giờ 36 phút ngày 15/12/2024.

* Nguồn gốc số ma túy Đoàn Văn Q cất giữ và đã bán, Q khai: Chiều ngày 12/12/2024 Q mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là Việt Anh ở bờ hồ Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định với giá 2.000.000 đồng về chia ra thành 15 gói nhỏ gói vào các mảnh giấy lịch, bản thân đã sử dụng hết 05 gói, trưa ngày 15/12/2024 bán cho người đàn ông tên Tiến 02 gói với giá 400.000 đồng, còn 08 gói cất giữ để bán và sử dụng.

* Quá trình điều tra Đoàn Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSLN ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đã truy tố Đoàn Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đoàn Văn Q từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung, nộp ngân sách Nhà nước; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ trong vụ án.

- Bị cáo Đoàn Văn Q đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân vào ngày 15/12/2024 cơ bản đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo cho rằng người xưng tên Tiến đã nhận được 02 gói ma túy do bị cáo bán, đồng thời xác định việc mua và cất giấu toàn bộ số ma túy trong vụ án là để sử dụng và bán cho các con nghiện kiếm lời. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức rõ lỗi lầm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của Đoàn Văn Q tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định về ma túy, kết quả khai thác dữ liệu điện thoại, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan trong vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, tại nhà ở của Đoàn Văn Q tại thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Hà Nam, Đoàn Văn Q đã bán trái phép cho một người đàn ông không rõ lai lịch 02 gói ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 0,072g với số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra Q còn cất giữ trong người 08 gói ma túy, loại Heroin có tổng khối lượng 0,361g, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án là 0,433g, loại Heroin.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đoàn Văn Q đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của Đoàn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kỷ cương pháp luật và gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Hành vi của bị cáo đã tác động rất xấu đến đời sống con người, làm giảm sút sức lao động trong xã hội và gia tăng tỷ lệ người nghiện ma túy trong cộng đồng, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong nhân dân. Vì vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy đang diễn biến rất phức tạp trong tình hình hiện nay tại địa phương và trong cả nước.

- *Về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bị cáo có bố đẻ là Người tham gia hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc; có vợ là người dân tộc thiểu số, bản thân là lao động chủ yếu trong gia đình, hiện đang phải nuôi dạy 02 con còn nhỏ. Do đó, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Xét thấy, cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo là để thu lợi bất chính. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm ma túy trong tình hình hiện nay, xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (*là phạt tiền*) đối với các bị cáo theo Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh thực tế hiện nay của bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng, HĐXX xác định*:

- Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo cùng bao gói được hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02, QT06; 01 lưỡi dao lam là dụng cụ bị cáo sử dụng để chia ma túy được niêm phong trong phong bì QT05 và các mảnh giấy lịch bị cáo sử dụng để gói ma túy được niêm phong trong phong bì có số 1004 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam. Toàn bộ số vật chứng trên cần phải tịch thu và tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen đã qua sử dụng là tài sản của Đoàn Văn Q, bị cáo sử dụng để liên lạc bán trái phép chất ma túy; 01 chiếc điện thoại di động Masstel, vỏ màu đen đã qua sử dụng của đối tượng đã liên lạc với Q để mua ma túy (đều còn giá trị sử dụng, được niêm phong trong 02 phong bì ký hiệu KT01 và KT03). Do đó, phải tịch thu sung, nộp ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại trên.

- Số tiền 480.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 400.000 đồng là tiền do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có, nên tịch thu sung, nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 80.000 đồng còn lại là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tiếp tục quản lý để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme vỏ màu đen đã cũ, thu giữ của Đoàn Văn Q, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án, còn giá trị sử dụng, nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tiếp tục quản lý để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác:*

+ Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đoàn Văn Q, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ điều tra, xác minh đối tượng đã bán ma túy cho Q để xử lý theo pháp luật, nên HĐXX không đề cập.

+ Đối với người đàn ông mua ma túy của Q, có sử dụng số điện thoại 0817335881 gọi liên lạc với Q và giới thiệu tên Tiến. Qua kết quả cung cấp của Tập đoàn Viễn thông Vinaphone, xác định người đứng tên chủ thuê bao là chị Trần Thị N, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hà Nam. Quá trình điều tra chị N xác định bản thân không đăng ký, không sử dụng số điện thoại trên, không cho ai mượn giấy tờ để đăng ký, không quen biết ai tên Tiến. Do đó, không có tài liệu để xác định được người đàn ông mua ma túy của Q là ai để xử lý theo pháp luật, nên HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn Q **42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2024.

[2] Áp dụng Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự:

Phạt tiền đối với Đoàn Văn Q 5.000.000 đồng, sung nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu và tiêu huỷ*: 03 (Ba) phong bì niêm phong có số 986/KTHS, ghi lần lượt là “*Mẫu vật hoàn trả QT02*”, “*Mẫu vật hoàn trả QT05*”, “*Mẫu vật hoàn trả QT06*” và 01 phong bì niêm phong có số 1004/PC09-CH ghi “*Mẫu vật hoàn trả*”.

- *Tịch thu sung, nộp Ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đã cũ, vỏ ngoài màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01, bên trong lắp Sim điện thoại số 0362223451; 01 điện thoại Masstel đã cũ, vỏ màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT03, trong có lắp sim điện thoại số 0817335881; số tiền 400.000 (*Bốn trăm nghìn*) đồng.

- *Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Q*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme đã cũ, vỏ ngoài màu đen, trong điện thoại không lắp sim, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT02; số tiền 80.000 (*Tám mươi nghìn*) đồng. Tiếp tục quản lý chiếc điện thoại và số tiền này để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 24/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; Số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại ủy nhiệm chi số 08 lập ngày 24/02/2025 trong tài khoản số 3949.0.1036366 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam).

[4] Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Đoàn Văn Q phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm*, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An